TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH
Bản án số: 60/2018/HSST
Ngày: 21/11/2018.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B- TỈNH QUẢNG BÌNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Phúc Nam.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cao
Bà Nguyễn Thị Hải.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Btham gia phiên toà: Ông Đinh Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện B- tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2018/HSST ngày 09/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2018/QĐXXST - HS ngày 09/11/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Tr, tên gọi khác: không; sinh ngày 01 tháng 6 năm 1977 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Ph, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; con ông Hoàng Văn Gi, sinh năm 1934 và con bà Võ Văn X, sinh năm 1942; vợ: Nguyễn Phương Th, sinh năm 1978; con: có 02 con, lớn 10 tuổi, nhỏ 07 tuổi; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 17/9/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Hà Thanh H, sinh năm: 1960.
Trú tại: Tổ dân phố 10, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/9/2018, qua tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực phía Bắc cầu Sông D thuộc Tổ dân phố Qu, thị trấn N, huyện B, tổ công tác Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an huyện B phối hợp Công an thị trấn N tiến hành kiểm tra và phát hiện trong túi quần bên phải của Hoàng Văn Tr đang cất giấu một gói nilong bên trong chứa 11 viên nén thuộc dang thuốc tân

dược màu hồng, có ký hiệu "WY". Quá trình điều tra, Hoàng Văn Tr khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 06/9/2018, Tr xuống khu vực Ga Đ thuộc phường N, thành phố Đ liên lạc với một người tên "Bờm" không rỏ tên thật và địa chỉ hỏi mua 11 viên ma túy với giá 800.000 đồng. Khoảng 10 phút sau, B đến đưa cho Tr 01 gói ma túy và lấy từ Tr 800.000đ, Tr cất giấu gói ma túy vào túi quần bên phải mình rồi quay về nhà. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Tr mang số ma túy ra phía Bắc cầu Sông Dinh để sử dụng thì bị Công an bắt giữ người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Tại kết luận giám định số 1063/GĐ – PC09 ngày 12/9/2018 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận "Mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, khối lượng 1,155g, loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số: 58/CT - VKSBT ngày 08/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Hoàng Văn Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bvẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt Hoàng Văn Tr từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng đến 30 tháng.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 1063/GĐ - PC09 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và 01 sim điện thoại đã qua sử dụng. Tịch thu sung quỷ nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng.

Ý kiến của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, HĐXX nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng nhưng sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn Tr đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng đã

thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ ngày 06/9/2018 tại Bắc cầu sông Dinh thuộc Tổ dân phố Qu, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình, Hoàng Văn Tr đang cất giấu trong người 1,155g Methamphetamine để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện B phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang. Như vậy số lượng ma túy bị cáo Tr tàng trữ là Methamphetamine với trọng lượng 1,155 gam, nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Nên đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bđã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

Xét quá trình nhân thân, hành vi, mức độ và hậu quả phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án này thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, gây nên những hậu quả xấu về nhiều mặt, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội. Hoàng Văn Tr biết rõ như vậy nhưng do thiếu ý thức, xem thường pháp luật nên đã phạm tội. Vì vậy cần phải được xét xử nghiêm.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn Tr trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực phối hợp và tham gia cùng cơ quan Công an huyện Btrong việc phát hiện tội phạm được xác nhận; gia đình có Bố tham gia kháng chiến được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3. Bởi vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rỏ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cần giao bị cáo về chính quyền địa phương phối hợp với gia đình giám sát giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về vật chứng của vụ án: Hiện đang tạm giữ số ma túy thu giữ tại bị cáo còn lại sau giám định được dán kín trong phong bì số 1063/GĐ - PC09 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen và 01 sim điện thoại đã qua sử dụng. Xét thấy số ma túy trên thuộc loại Nhà nước cấm, 01 sim điện thoại sử dụng vào việc phạm tội nên cần áp dụng các quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động OPPO bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội hiện còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỷ nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền để sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo. Nhưng xét bị cáo Hoàng Văn Tr hiện tại gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định vì vậy cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được địa chỉ, tên tuổi của người tên là Bờm đã có hành vi bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn Tr nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Hoàng Văn Tr 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/11/2018).

Giao bị cáo Hoàng Văn Tr cho Ủy ban nhân dân Thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình và gia đình phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo.

Trong trường hợp bị cáo Hoàng Văn Tr thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư dán kín niêm phong số 1063/GĐ - PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và 01 sim điện thoại; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu đen (Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 11 năm 2018).

- Buộc bị cáo Hoàng Văn Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/11/2018) có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

(Đã giải thích về chế định án treo)

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nơi nhận:
- TA tỉnh QB.
- VKS huyện B.
- CA huyện B.
- THA huyện B.
- Lưu HS, lưu TA.
- Bị cáo.

- Sở tư pháp Quảng Bình.
- UBND thị trấn N.

Nguyễn Phúc Nam